

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T.
THÀNH PHỐ H.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 19/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan H.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Minh K. và bà Đỗ Thị Kim V.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thị H. - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường Tín.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T. tham gia phiên tòa:**
Bà Phạm Thúy H. - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T., Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06 /2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

ĐỖ NGỌC A. (tức cò), sinh năm 1974; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm P., xã H., huyện T., H.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân H. và bà Lương T.; Vợ: Trịnh Thanh L. (đã ly hôn); Có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2013); Tiền sự: không.

- Tiền án: Năm 2018 Tòa án nhân dân huyện T. I xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2020. (chưa được xóa án tích).

- Nhân thân:

+ Bản án số 49 ngày 18/3/2008/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh H. (nay là thành phố H.) xét xử phúc thẩm xử phạt Đỗ Ngọc Anh 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2011. Đã xóa án tích.

+ Ngày 07/6/2013 Đỗ Ngọc A. bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 1648 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thường Tín, thời hạn 24 tháng tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số II, Yên Bài, Ba Vì, Hà Nội.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021). (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Đình T., sinh năm 1987; Trú tại: Thôn X., xã Hồng Vân, huyện T., Thành phố H. (vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn Q. sinh năm 1963; Trú tại: Thôn P., xã H., huyện T., Thành phố H. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 20/12/2021, Đỗ Ngọc A. đi bộ từ nhà đến khu vực chân cầu vượt thôn K., xã H., huyện T., TP. H. mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilong bên trong chứa 01 cục ma túy với số tiền 900.000 đồng. Sau đó, Ngọc A. mang về nhà dùng dao lam nhãn hiệu Dorco chia nhỏ và lấy một ít để sử dụng cho bản thân, số còn lại chia ra thành 3 gói xem có ai hỏi thì bán kiếm lời, Ngọc A. đem cất 01 gói ma túy ở tủ gỗ trong phòng ngủ còn 01 túi nilong màu trắng diện (5x8) cm bên trong có ma túy cùng 01 gói nilong màu hồng bên trong có lớp giấy chứa ma túy để trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, Đỗ Ngọc A. đang ở nhà thì có Nguyễn Đình T. đến gặp và hỏi Ngọc A. “*anh có ma túy không? để cho em hai trăm*”, Ngọc A. trả lời là “*có*”. Lúc này, Nguyễn Đình Tuyên đưa 200.000 đồng cho Ngọc A. Ngọc A. cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc sau đó đi vào phòng ngủ lấy gói ma túy để trong tủ gỗ mang ra bán cho T. thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Thu

giữ tại túi quần phía trước bên trái của Đỗ Ngọc A. 01 túi nilong kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilong màu hồng bên trong có lớp giấy chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1), thu tại túi quần phía trước bên phải 200.000 đồng (Ngọc A. khai là tiền đã bán ma túy cho Nguyễn Đình T.).

Khám xét tại nơi ở của Đỗ Ngọc A. thu giữ tại ngăn giữa tủ gỗ trong phòng ngủ của Đỗ Ngọc A.: 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Dorco, kích thước (4,3x2,3cm) (ký hiệu K1); 05 mảnh giấy màu trắng diện (4x4) cm chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 9180/KLGD - PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H. kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong có 01 gói giấy (bên ngoài bọc nilong màu hồng và 01 túi nilong (ký hiệu M1) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,805 gam.

Mẫu ký hiệu K1 gồm:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,035 gam.

+ 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Dorco có dính ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSTT ngày 16/3/2002 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Đỗ Ngọc A. về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận như cáo trạng đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc A. phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Ngọc A. từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (ký hiệu M1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T. và

giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chứa ma túy Heroin và dao lam (ký hiệu K1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T. và giám định viên; 05 mảnh giấy màu trắng diện (4x4cm) chưa qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ định tội: Tổng khối lượng ma túy (Heroine) Đỗ Ngọc A. sử dụng vào mục đích mua bán là 0,805 gam. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, đều biết ma túy là chất cấm được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình mua bán trái phép chất ma túy vì lợi nhuận, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, người liên quan, bản kết luận giám định, phù hợp các tài liệu đã thu thập. Căn cứ vào lời khai của những người liên quan cùng vật chứng thu giữ xác định được bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T. truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc nguy hiểm khi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn bất chấp

pháp luật, chỉ vì nhu cầu của bản thân và lợi nhuận bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội gây nguy hiểm cho xã hội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật về hành vi của mình và có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi lượng hình. Xét bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, bị cáo không xem đây là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vì hám lợi tiếp tục phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện được giáo dục cải tạo, thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án năm 2018 chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lượng ma túy mua bán không lớn, chưa giao được cho người mua nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, mắc nghiện ma túy, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (ký hiệu M1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T. và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chứa ma túy Heroin và dao lam (ký hiệu K1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T. và giám định viên; 05 mảnh giấy màu trắng diện (4x4cm) chưa qua sử dụng là vật chứng được hoàn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Những vấn đề khác: Đối với Nguyễn Đình T. có hành vi mua ma túy của Ngọc A. để sử dụng, nhưng chưa đưa tiền và cũng chưa nhận được ma túy thì bị bắt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, qua xét nghiệm T. dương tính với ma túy nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc A. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt: Đỗ Ngọc A. 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (21/12/2021).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (ký hiệu M1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T. và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chứa ma túy Heroín và dao lam (ký hiệu K1) bên ngoài có chữ ký của Đỗ Ngọc A., Lưu Ngọc T.. và giám định viên; 05 mảnh giấy màu trắng diện (4x4cm) chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

(Số tang vật hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện T., biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2022 và ủy nhiệm chi tại kho bạc nhà nước huyện T. ngày 21/3/2022).

Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngọc A. phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp

liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nội nhữn:

- TAND TP Hµ Núi;
- VKSND huyÖn T.TÝn;
- C«ng an huyÖn T.TÝn;
- Chi cc THADS huyÖn T.TÝn;
- UBND x· n·i bP c, o cư trú;
- BPh, o; Những người tham gia tố tụng k
- Lưu hữ s·.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Lan H.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện T.Ýn;
- Công an huyện T.Ýn;

**Tm. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS huyện T. T. Ýn;
- UBND xã: n^{hi} b^p c, o cư trú;
- B^p c, o;
- Lưu hồ s^{hi}.

Đoàn Lan Hương

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Bôi

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị Lư, sinh năm 1976; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn An Lãng, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Hà Nội

2. Phạm Quang Dương, sinh năm 1974; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Mai Xá, xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội

3. Đào Văn Trọng, sinh năm 1967; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đình Xá, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

I. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Lư phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Dương và bị cáo Đào Văn Trọng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Biểu quyết nhất trí 3/3.

II. Về hình phạt:

1 - Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Hoàng Thị Lư 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021.

Phạt Hoàng Thị Lư 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.
2 - Áp dụng Điểm c Khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Phạm Quang Dương 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021.

3 - Áp dụng Điểm c Khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Đào Văn Trọng 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021.

Biểu quyết nhất trí 3/3.

III. Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì chứa ma túy Heroin thu giữ của Đào Văn Trọng có chữ ký của Giám định viên; 01 (một) phong bì chứa Heroin thu giữ của Phạm Quang Dương có chữ ký của Giám định viên; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có Heroine có chữ ký của Giám định viên, của Trịnh Thế Quyền và điểm chỉ của Hoàng Thị Lư; 01 phong bì niêm phong trong có Heroine có chữ ký của Giám định viên, của Trịnh Thế Quyền và điểm chỉ của Hoàng Thị Lư (*kí hiệu K1*); 01 phong bì niêm phong trong có Heroine có chữ ký của Giám định viên, của Trịnh Thế Quyền và điểm chỉ của Hoàng Thị Lư (*kí hiệu K3*); 01 phong bì niêm phong trong có Heroine có chữ ký của Giám định viên, của Trịnh Thế Quyền và điểm chỉ của Hoàng Thị Lư (*kí hiệu K4*); 01 phong bì niêm phong trong có ma túy Methamphetamine có chữ ký của Giám định viên, của Trịnh Thế Quyền và điểm chỉ của Hoàng Thị Lư (*kí hiệu K5*); 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên bên trong có 01 (một) cân điện tử màu bạc, 01 dao lam ghi chữ “CROMA PREMIUM”, 01 (một) tờ lịch “ngày 13 tháng 6 năm 2021”, 01 (một) tờ giấy bạc, 01 (một) mảnh giấy màu trắng trên có in chữ màu đen, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên chứa 03 (ba) mảnh giấy sau khi giám định ADN của Hoàng Thị Lư và các sợi tóc của Hoàng Thị Lư sau khi giám định; 10 (mười) mảnh giấy báo điện 4x20cm, 05 mảnh giấy ô ly diện 5x5cm; 10 mảnh giấy bạc diện khoảng 3x3cm.

- Buộc Hoàng Thị Lư phải nộp số tiền 700.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.
- Trả lại Hoàng Thị Lư 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus màu hồng và 30.990.000 đồng.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 31.390.000 đồng cơ quan Điều tra thu tại nhà Hoàng Thị Lư để đảm bảo việc thi hành án.

(Ủy nhiệm chi ngày 30/11/2021 và Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 30/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín).

Biểu quyết nhất trí 3/3.

IV. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử: Buộc các bị cáo Hoàng Thị Lư, Phạm Quang Dương và Đào Văn Trọng mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết nhất trí 3/3.

V. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết nhất trí 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

